

# LUYỆN CHO HỌC SINH TIỂU HỌC CÁCH VIẾT ĐÔI CÂU MẠCH LẠC

○ NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG\*

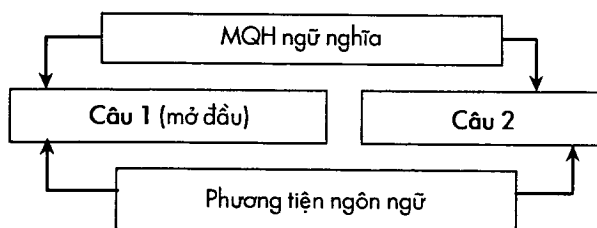
Cách đây hơn 20 năm, tác giả Hà Thúc Hoàn trong cuốn «*Đoạn văn - lí thuyết và thực hành*» đã đặt vấn đề luyện viết đoạn văn mạch lạc cần bắt đầu từ việc luyện viết đôi câu liên kết và được giáo viên (GV) ứng dụng tương đối có hiệu quả trong luyện viết văn cho học sinh (HS) (chủ yếu ở THCS). Đến thời điểm này, khi ngữ pháp văn bản đã không còn xa lạ với GV và HS ở tiểu học thì vấn đề luyện viết đôi câu liên kết cũng cần phải được ứng dụng mạnh mẽ và cụ thể hơn trong việc luyện viết văn cho HS tiểu học.

1. Kết quả khảo sát những cuộc giao tiếp trong đời sống xã hội của các nhà nghiên cứu ngôn ngữ cho thấy: lời nói của chúng ta - ở cả dạng âm thanh và dạng chữ viết trong hoạt động tự nhiên của mình - thường không phải là một câu, dù rằng trong những trường hợp giao tiếp nào đó, chỉ cần tạo nên một câu là đủ. Lời nói, trong đại bộ phận các trường hợp, thường gồm nhiều câu, nhiều đoạn. Càng nhiều câu, nhiều đoạn, nhiều phần (có nghĩa là càng nhiều sự việc, hoạt động, tính chất được nói tới...) thì mối quan hệ (MQH) giữa chúng càng trở nên phức tạp và đa dạng. Các câu tạo thành một mạng lưới dày đặc của các mối quan hệ, trong đó từng câu gắn bó chặt chẽ và không thể tách rời các câu khác. Giá trị của mỗi câu được xác định bởi MQH với các câu khác trong lời nói. Muốn cho lời nói được chặt chẽ, rõ ràng, nói một cách khác, muốn sản phẩm ngôn ngữ «*trong lời, sáng ý*» thì dù lời nói đó chỉ gồm 2 câu cũng cần phải tuân theo nguyên tắc tổ chức có tính chất đặc trưng của đơn vị trên câu là tính mạch lạc.

Việc rèn luyện kĩ năng viết văn bản cho HS, đặc biệt là HS tiểu học, nếu tiến hành ngay bằng việc luyện viết một đoạn văn có thể sẽ gây khó khăn cho các em trong nhận thức cũng như thực hành. Cách thuận lợi nhất là luyện cho các em tập liên kết 2 câu, sau đó lên 3 câu, 4 câu, cuối

cùng mới tiến tới luyện cách viết cả một đoạn văn mạch lạc.

2. Khi HS đặt bút, câu đầu tiên được viết ra là câu duy nhất trong đoạn nên chưa nảy sinh quan hệ trên câu; nhưng khi câu thứ hai xuất hiện, giữa nó với câu mở đầu sẽ bắt đầu nảy sinh MQH ngữ nghĩa và ngữ pháp. MQH ngữ nghĩa ấy có thể là: *quan hệ nhân quả, quan hệ thời gian, quan hệ không gian, quan hệ giải thích, quan hệ chứng minh, quan hệ tương phản, quan hệ tương đồng, quan hệ bao hàm...* MQH nghĩa thuộc bình diện tinh thần, bình diện nhận thức nên càng «sáng», càng rõ thì 2 câu càng mạch lạc. Để tường minh hóa MQH ngữ nghĩa giữa các câu trong đoạn văn, phải sử dụng các phương tiện ngôn ngữ (các đơn vị ngôn ngữ tạo các phép liên kết như: phép lặp, phép thế, phép đảo...). Như vậy, để viết được 2 câu mạch lạc, một mặt, các em cần phải viết sao cho «sáng» nghĩa, mặt khác cũng cần phải diễn đạt sao cho «trong» lời để lời trong, ý sáng. Có thể hình dung MQH mạch lạc giữa 2 câu trong một đoạn văn qua sơ đồ sau:



Ở phương diện ngữ nghĩa, HS tiểu học đã bắt đầu nắm được những MQH nghĩa giữa 2 câu thông qua các bài tập đọc trong SGK. Ở phương diện ngôn ngữ, các phương tiện dùng để tạo các phép liên kết giữa 2 câu cũng được sử dụng khá đa dạng. Ví dụ: + Quan hệ nhân quả: *Đì Na vừa gửi thư về. Cả nhà vui quá* (TV1, tập 1, tr. 71, NXB Giáo dục, H. 2002); + Quan

\* Trưởng Đại học sư phạm Hà Nội

hệ thời gian: Ban ngày, Sẽ mãi đi kiếm ăn cho cả nhà. Tối đến, Sẽ mới có thời gian âu yếm đàn con (TV1, tập 1, tr. 133, NXB Giáo dục, H. 2002); + Quan hệ không gian: Trên trời mây trắng như bông/Ở dưới cánh đồng bông trắng như mây (TV1, tập 1, tr. 121, NXB Giáo dục, H. 2002); + Quan hệ giải thích: Nhà Sáo Sậu ở sau dãy núi. Sáo ưa nơi khô ráo, có nhiều châu chấu, cào cào (TV1, tập 1, tr. 89, NXB Giáo dục, H. 2002); + Quan hệ chứng minh: Sau trận mưa rào, mọi vật đều sáng và tươi. Những đóa râm bụt thêm màu đỏ chói. Bầu trời xanh bóng như vừa được gội rửa. Mấy đám mây bông trôi nhón nhơ, sáng rực lên trong ánh mặt trời (TV1, tập 2, tr. 124, NXB Giáo dục, H. 2002); + Quan hệ liệt kê: Gấu mẹ dạy con chơi đàn. Còn Thỏ mẹ thì dạy con nhảy múa (TV1, tập 1, tr. 91, NXB Giáo dục, H. 2002).

Như vậy, có thể nói, không có MQH ngữ nghĩa và phương tiện ngôn ngữ nào mà HS tiểu học chưa được làm quen. Vì không phải tất cả các MQH ngữ nghĩa và phương tiện ngôn ngữ đều xuất hiện thường xuyên nên GV chỉ cần luyện cho các em dùng những MQH ngữ nghĩa và những phương tiện ngôn ngữ thường gặp nhất, có tần số xuất hiện cao nhất để liên kết 2 câu.

### 3. Một số dạng bài luyện tập liên kết đôi câu mạch lạc

1) Bài tập nhận diện mạch lạc. Đây là dạng bài thụ động, giúp HS nắm bắt các MQH nghĩa thường gặp và chỉ ra được những phương tiện ngôn ngữ dùng để thể hiện MQH ấy. Qua việc tìm hiểu, phân tích cách liên kết các câu trong bài tập và việc hướng dẫn bằng hệ thống các câu hỏi dắt dẫn của GV, HS nhận thức được những MQH này và sẽ biết cách sử dụng chúng trong khi tạo lập lời nói:

- Bài tập nhận diện quan hệ thời gian: «Mùa đông, cây bàng vươn dài những cành khẳng khiu, trụi lá. Xuân sang, cành trên cành dưới chi chít những lộc non mơn mớn» (TV1).

GV dắt dẫn, gợi ý tìm hiểu như sau: a) Vào mùa nào «cây bàng vươn dài những cành khẳng khiu»? (mùa đông); b) Vào mùa nào «chi chít những lộc non mơn mớn»? (mùa xuân); c) Hai câu này đã tả cây theo trật tự nào? (thời gian: mùa đông - mùa xuân)

Sau khi HS trả lời, GV kết luận 2 câu có quan hệ thời gian nhờ những từ mùa thu (câu 1) và

mùa xuân (câu 2). Vì có quan hệ thời gian với nhau và được gắn kết bằng những từ ngữ chỉ thời gian mà 2 câu trở nên mạch lạc, chặt chẽ.

- Bài tập nhận diện quan hệ không gian: «Gian đầu nhà rộng là nơi thờ thần làng [...]. Gian giữa với bếp lửa là trung tâm của nhà rộng. Từ gian thứ ba là nơi ngủ của thanh niên» (Tiếng Việt 3).

MQH không gian thường được thể hiện theo trình tự: từ ngoài vào trong hoặc ngược lại, từ gần đến xa hoặc ngược lại, từ trên xuống dưới hoặc ngược lại, từ rộng đến hẹp hoặc ngược lại... Cách trình bày theo trình tự này vừa tạo sự chặt chẽ trong tư duy, vừa tạo sự liên mạch cho lời nói. Phương tiện để thể hiện MQH không gian giữa các câu chính là các từ ngữ chỉ địa điểm.

- Bài tập nhận diện quan hệ đặc trưng: «Năm nay, mùa đông đến sớm. Gió thổi từng cơn lạnh buốt» (TV3).

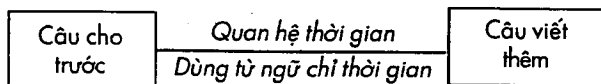
Trong tư duy, trong nhận thức của con người, mỗi sự vật, sự việc, hiện tượng... đều có những đặc điểm, tính chất, hành động... đặc trưng. Vì vậy, trong việc tạo lập lời nói, nếu câu thứ nhất nói về sự vật, sự việc, hiện tượng nào đó (thường bằng các danh từ, ngữ danh từ) còn câu thứ hai nêu lên những đặc điểm, tính chất, hành động đặc trưng của chúng (thường là các tính từ, động từ) thì 2 câu này đã tạo được sự mạch lạc với nhau. Hai câu dẫn ra trong bài tập trên đã mạch lạc vì câu thứ nhất nêu sự việc «mùa đông» còn câu thứ hai nêu đặc trưng tiêu biểu của mùa này là «lạnh buốt». Bằng cách phân tích như vậy, GV sẽ giúp HS nhận thức được MQH đặc trưng, từ đó rút ra bài học về cách nói, cách viết sao cho mạch lạc.

2) Bài tập viết tiếp câu mạch lạc. Cho trước một câu (câu mở đầu), HS suy nghĩ và viết tiếp một câu khác theo những MQH ngữ nghĩa và ngữ pháp đã được xác định trước. Dưới đây là một số mẫu bài tập theo dạng này.

- Cho trước một câu chứa bộ phận chỉ thời gian, HS viết tiếp câu có quan hệ thời gian với câu cho trước bằng việc sử dụng các từ ngữ chỉ thời gian.

Ví dụ, cho trước câu «Buổi sáng, sương phủ dày đặc khắp rừng núi», HS luyện viết thêm câu thứ hai có quan hệ thời gian với câu này bằng cách sử dụng 1 từ ngữ chỉ trình tự thời gian kế tiếp. Có thể là: «Tối gần trưa, sương tan hết, mặt trời hiện ra rực rỡ» hoặc «Tối nửa buổi, mặt trời

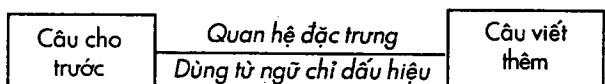
mới bắt đầu thức dậy"... Ở những câu viết thêm, nhờ có những từ ngữ mang ý nghĩa nối tiếp về thời gian gần trưa, nửa buổi mà câu đã cho và câu viết thêm trở nên mạch lạc. Mô hình chung của dạng luyện tập này là:



Cách viết này thường sử dụng các từ ngữ mang ý nghĩa thời gian như: *lúc đầu/sau đó, buổi chiều/buổi tối, thoạt đầu/sau đó, ngày xưa/bây giờ, trước đây/hiện nay, đầu năm/cuối năm, đầu tuần/cuối tuần...*

- Cho trước một câu chỉ sự vật, sự việc, hiện tượng..., HS viết tiếp câu chỉ dấu hiệu đặc trưng của đối tượng được nêu trong câu cho trước này.

Ví dụ, cho trước câu «*Hoa mận vừa tàn thì mùa xuân đến*», HS viết thêm câu thứ hai có quan hệ với câu này theo cách nêu dấu hiệu của một trong hai đối tượng *hoa mận, mùa xuân*. HS có thể viết những câu như sau: «*Bầu trời ngày một thêm xanh, nắng vàng ngày càng rực rỡ*» hoặc «*Những vườn cây bắt đầu đâm chồi, nảy lộc*»... Đặc tính của đối tượng «*mùa xuân*» ở câu đầu được nêu bằng những từ ngữ chỉ tính chất, đặc điểm: «*bầu trời xanh, nắng vàng*», «*vườn cây đâm chồi, nảy lộc*» ở câu thứ hai. Nhờ MQH nghĩa và các từ ngữ dùng để thể hiện MQH này mà câu đã cho và câu viết thêm mạch lạc với nhau. Mô hình chung của dạng luyện tập này là:



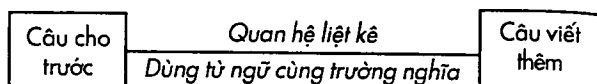
MQH mạch lạc này thường được thể hiện rất đa dạng, tùy thuộc vào đối tượng được nêu dấu hiệu đặc trưng. Ví dụ: GV có đặc trưng: *chấm bài, trả bài, thiết kế giáo án...*; *mùa xuân* có đặc trưng: *đào nở, én bay...*; *bộ đội*: *súng đạn, luyện tập, giúp đỡ nhân dân khắc phục hậu quả lũ lụt...*; *lớp học*: *bảng đen, phấn trắng, sôi nổi, trật tự...* Như vậy, việc sử dụng từ ngữ để thể hiện MQH này rất phong phú, có thể là động từ, tính từ, có thể là ngữ động từ, ngữ tính từ hoặc những từ loại khác.

- Cho trước một câu, HS viết tiếp một câu sao cho hai câu quan hệ với nhau theo MQH liệt kê đồng loại, đồng tính hoặc đồng loài... Khi liệt kê như vậy, người viết buộc phải dùng ở cả hai câu

những từ ngữ nằm trong cùng một trường nghĩa rộng, và vì vậy 2 câu mạch lạc với nhau.

Ví dụ, cho trước câu «*Thân cây đa cổ thụ làng tôi rộng tới mức hàng chục người ôm không xuể*», HS cần viết tiếp vào một câu nữa theo MQH liệt kê đồng loại với đối tượng đã được nêu trong câu đầu. HS có thể viết những câu như: «*Rễ cây nổi lên mặt đất thành những hình thù cổ quái*», hoặc «*Cành cây đan nhau chằng chịt như những con trăn khổng lồ quấn lấy trời xanh*»... Nhờ MQH liệt kê đồng loại «*thân cây*» - «*rễ cây*» - «*cành cây*» mà giữa các câu có tính mạch lạc.

Mô hình chung của dạng luyện tập này là:



\*\*\*

Đối với HS tiểu học, nhận thức được MQH nghĩa hết sức đa dạng, phức tạp trong một đoạn văn, một văn bản không phải là điều dễ dàng. Bởi thế, cách giảm bớt khó khăn cho các em, giúp các em vượt qua trở lực tâm lí mỗi khi luyện viết đoạn văn, bài văn chính là bắt đầu luyện viết đôi câu như đã trình bày ở trên. Từ thành thạo viết đôi câu sẽ viết được nhiều câu mạch lạc, tiến tới viết được đoạn văn, bài văn mạch lạc. □

#### Tài liệu tham khảo

1. Hà Thúc Hoan. *Đoạn văn - Lí thuyết và thực hành. Trường Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh*, 1988.
2. Nguyễn Trọng Báu - Nguyễn Quang Ninh - Trần Ngọc Thêm. *Ngữ pháp văn bản và việc dạy làm văn. NXB Giáo dục*, H. 1984.
3. Trần Ngọc Thêm. *Hệ thống liên kết văn bản tiếng Việt. NXB Khoa học xã hội*, H. 1985.

## THÔNG BÁO

Năm 2011, **TẠP CHÍ GIÁO DỤC** tiếp tục ra 1 tháng 2 kì. Giá bán: 13.200đ/cuốn.

Kính đề nghị các đơn vị giáo dục (sở, phòng, trường) liên hệ đặt mua **TẠP CHÍ GIÁO DỤC** (mã số tạp chí C192) tại các bưu cục địa phương hoặc đặt mua trực tiếp tại toà soạn, theo địa chỉ: **TẠP CHÍ GIÁO DỤC, 4 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội**

ĐT: 04. 37345363; Fax: 04.37345363.

**TẠP CHÍ GIÁO DỤC**